

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 14  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2026/HS-ST.  
Ngày: 14 -7-2026.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – LÂM ĐỒNG**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lâm Thị Mỹ Kỳ

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Bá Kỳ

+ Bà Nguyễn Phạm Đoan Cầm

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Văn Hồng Lễ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng*** tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26A/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2026/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kh**; sinh ngày: 28/10/2010, tại tỉnh Lâm Đồng. Nơi cư trú: thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng. Nghề nghiệp: Lao động biển. Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn V, và bà Trần M; Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng và có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện theo pháp luật của bị cáo: ông Nguyễn V – sinh năm 1985 (vắng mặt), bà Trần M – sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng; (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Mỹ Trang – Trợ giúp viên pháp lý – Thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lâm Đồng. (Có mặt).

- Người bị hại: Huỳnh H – sinh ngày 26/4/2010; Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm B – sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng; (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Gia H – sinh ngày 19/7/2011. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Q – sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng; (Có mặt).

Người làm chứng: Nguyễn D – sinh ngày 11/8/2010. Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Th – sinh năm 1973; Địa chỉ: thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng; (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 7/2024, do mâu thuẫn cá nhân, Nguyễn Kh, sinh ngày 28/10/2010, trú tại thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng đánh nhau với Huỳnh H, sinh ngày 26/4/2010, trú tại thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng, kết quả Hòa đánh thua. Sau đó, Trần Nguyễn Gia Hân, sinh ngày 19/7/2011, trú tại thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng là anh họ của Khang biết việc đánh nhau giữa Khang và Hòa nên bàn bạc với Khang sẽ đe dọa đánh Hòa để thu tiền bảo kê từ Hòa, Khang đồng ý. Hân và Khang thay phiên nhau sử dụng tài khoản Facebook tên “Nguyễn Khang” của Khang và tài khoản Facebook tên “Hũ Tiểu Gõ” của Hân trực tiếp gọi điện, nhắn tin cho Hòa gây áp lực buộc Hòa phải đưa tiền nếu không sẽ bị đánh. Do lo sợ bị đánh nên Hòa đồng ý đưa tiền cho Hân và Khang theo yêu cầu. Sau đó, Khang và Hân liên hệ với Nguyễn D, sinh ngày 08/11/2010, trú tại thôn Phú Tân, xã C, tỉnh Lâm Đồng là bạn cùng lớp với Hòa tại Trường trung học cơ sở Hòa Phú thuộc thôn Phú Hòa, xã C, tỉnh Lâm Đồng và nhờ Danh thu tiền của Hòa tại trường, Hân và Khang không nói cho Danh biết việc đe dọa đánh Hòa để thu tiền. Từ tháng 09/2024 đến đầu tháng 11/2024, nhóm của Hân thu của Hòa 10.000 đồng/ngày (01 tuần thu 05 ngày) nhưng do Hòa không có tiền nên từ tháng 9/2024 đến tháng 11/2024, Danh chỉ thu được của Hòa số tiền 200.000 đồng và đưa lại cho Hân và Khang, số tiền trên Khang dùng để tổ chức sinh nhật. Từ tháng 11/2024 đến đầu tháng 01/2025, Khang vào Thành phố Hồ Chí Minh làm việc nhưng vẫn cho Hân mượn tài khoản Facebook để tiếp tục nhắn tin đe dọa Hòa đưa tiền. Hân tiếp tục nhờ Danh thu tiền của Hòa với mức 30.000 đồng/ngày, tổng số tiền thu của Hòa là 1.200.000 đồng, số tiền trên Hân sử dụng để tiêu xài cá nhân. Đến cuối tháng 01/2025, Khang về quê và tiếp tục nhắn tin yêu cầu Hòa đưa tiền. Từ ngày 29/01/2025 đến ngày 07/02/2025, Khang trực tiếp nhận từ Hòa số tiền 1.100.000 đồng tại nhà của Khang tại thôn P, xã C, tỉnh Lâm Đồng, Khang giữ 100.000 đồng, còn lại 1.000.000 đồng thì đưa cho Hân. Đến tháng 03/2025, Hân và Khang tiếp tục yêu cầu Hòa nộp số tiền 50.000 đồng/ngày. Từ ngày 21/03/2025 đến ngày 28/03/2025, Danh đã nhận của Hòa số tiền 225.000 đồng và đưa lại cho Hân và Khang. Sau đó Hòa kể lại sự việc cho gia đình biết và trình báo đến Công an xã C. Tổng số tiền Hân và Khang đã chiếm đoạt của Hòa là 2.725.000 đồng, trong đó

Hân lấy 2.325.000 đồng, Khang lấy 400.000 đồng, toàn bộ số tiền trên Hân và Khang đã tiêu xài cá nhân hết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng: Viện kiểm sát bổ sung tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 15/CT-VKSLDG-KV, 14/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 4 Điều 115; khoản 3 Điều 119, Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên xử phạt bị cáo Nguyễn Kh từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Cường đoạt tài sản”, thời gian thử thách từ 02 năm 10 tháng đến 03 năm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo xác định tội danh Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng pháp luật; việc luận tội để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Khang xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: từ tháng 9/2024 đến tháng 3/2025 tại xã C, tỉnh Lâm Đồng, Nguyễn Kh (tính đến ngày 29/01/2025 thì Khang 14 tuổi 03 tháng 01 ngày) đã cùng với Trần Nguyễn Gia Hân (tính đến ngày 28/3/2025 thì Hân 13 tuổi 08 tháng 09 ngày) sử dụng tài khoản

Facebook tên “Nguyễn Khang” và “Hũ Tiếu Gõ” nhắn tin đe dọa dùng vũ lực đối với Huỳnh H (tính đến ngày 28/3/2025 thì Hòa 14 tuổi 11 tháng 02 ngày) và chiếm đoạt của Hòa số tiền 2.725.000 đồng thì bị phát hiện nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự, như lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Kh phạm tội 02 lần trở lên, đây tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Gia đình của bị cáo Nguyễn Kh đã cùng với gia đình của Trần Nguyễn Gia Hân, Nguyễn D tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 6.300.000 đồng, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị hại có đơn xin bãi nại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Khi phạm tội bị cáo là trẻ vị thành niên nên áp dụng Luật tư pháp người chưa thành niên để xử phạt bị cáo ở mức nhẹ hơn so với mức áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội tương tự.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, gây tâm lý hoang mang lo lắng của người khác. Tuy nhiên khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo dưới 16 tuổi nhận thức pháp luật còn hạn chế, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Việc xử lý người chưa thành niên phạm tội chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát và giáo dục của gia đình và địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ răn đe đối với bị cáo.

[5] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 – Lâm Đồng tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận toàn bộ.

[6] Đối với luận cứ của người bào chữa đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự: Nhận thấy theo khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: “Trường hợp quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự thì số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phải nhiều hơn số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự từ 02 tình tiết trở lên, trong đó phải có

ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự”, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận luận cứ của người bào chữa.

[7] Đối với Trần Nguyễn Gia Hân cùng tham gia với Nguyễn Kh nhấn tin đe dọa dùng vũ lực nhằm chiếm đoạt tiền của Huỳnh H, do tại thời điểm thực hiện hành vi Hân chưa đủ 14 tuổi (13 tuổi 08 tháng 09 ngày) nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hân.

Đối với Nguyễn D, do Danh không biết việc Hân và Khang đe dọa dùng vũ lực để thu tiền của Hòa mà chỉ lấy tiền hộ và đưa lại cho Khang và Hân, Danh không hưởng lợi gì từ số tiền thu được của Hòa nên không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

Khoản 2 Điều 136; Điều 268, Điều 269; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 4 Điều 115; khoản 3 Điều 119; Điều 124 Luật tư pháp người chưa thành niên.

1/ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kh phạm tội: “Cưỡng đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kh **01 (Một) năm 05 (Năm) tháng** tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 10 (Mười) tháng kể từ ngày tuyên án 14/7/2026.

Giao bị cáo cho UBND xã C, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà bị cáo Nguyễn Kh thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà bị cáo Nguyễn Kh cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2/ Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Kh được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm;

3/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/7/2026).

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 14 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 14 – Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Thị Mỹ Kỳ**

